

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **91** /2022/HS-ST

Ngày: 06/9/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kiều Vân.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Ông Nguyễn Thành Lam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường B - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Thanh S**, giới tính: Nam, sinh năm: 1987 tại: Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn S, sinh năm 1962 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có hai anh em; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1988 và có hai con sinh năm 2011 và 2013.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ công an huyện T từ ngày 26/01/2022 đến ngày 30/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Dương Văn H**, giới tính: Nam, sinh năm: 1999 tại: Đồng Nai; nơi cư trú: Số 65B/5, ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; Con ông: Dương Ngọc B, sinh năm 1970 và bà: Vũ Thị Lệ H, sinh năm 1973; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai chị em; Bị cáo chưa có vợ con.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ công an huyện T từ ngày 25/01/2022 đến ngày 30/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người làm chứng:** Ông Trần Văn S, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Dương Ngọc B, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số 65B/5, ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Ông S, ông B vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ ngày 24/01/2022, tại ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - ma túy Công an huyện T phát hiện Dương Văn H đang có hành vi sử dụng xe mô tô biển số kiểm soát 60B7-793.65 chở 01 thùng carton, khi kiểm tra bên trong có 500 bao thuốc lá hiệu Jet đi tiêu thụ. Ngoài ra H tự nguyện khai nhận và giao nộp thêm 1.100 bao thuốc lá gồm 800 bao thuốc lá hiệu Jet và 300 bao thuốc lá hiệu Hero đang cất giấu tại nhà. Qua làm việc, H khai nhận trong số thuốc lá bị thu giữ có mua của Trần Thanh S 300 bao thuốc lá hiệu Jet. Tiến hành bắt khẩn cấp và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thanh S tại ấp B, xã T, huyện T, lực lượng công an thu giữ thêm 1.550 bao thuốc lá hiệu Jet và 550 bao thuốc lá hiệu Hero.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 60B7-793.65; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax; 1.300 bao thuốc lá hiệu Jet và 300 bao thuốc lá hiệu Hero thu giữ của Dương Văn H; Số tiền 90.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung; 1.550 bao thuốc lá hiệu Jet và 550 bao thuốc lá hiệu Hero thu giữ của Trần Thanh S.

Qua làm việc, S khai nhận số thuốc lá trên S mua của đối tượng tên S1(không rõ nhân thân lai lịch) nhằm bán lại cho người khác để kiếm lời. Trước khi bị bắt khoảng 10 ngày thì S1 đến nhà S hỏi S có mua thuốc lá lậu không thì S đồng ý nên S1 bán cho S 300 bao thuốc lá hiệu Jet với giá 184.000 đồng/10 bao. Sau đó H liên lạc hỏi mua lại 300 bao thuốc lá trên thì S bán lại cho H với giá 187.000 đồng/10 bao. Khoảng 01 tuần sau thì S gọi điện cho S1 hỏi mua thêm 1.550 bao thuốc lá hiệu Jet với giá 184.000/10 bao và 550 bao thuốc lá hiệu Hero với giá 157.000 đồng/10 bao. Đến ngày 25/01/2022 thì H gọi điện cho S hỏi mua 1.000 bao thuốc lá hiệu Jet và 500 bao thuốc lá hiệu Hero, S đồng ý và chuẩn bị sẵn số thuốc lá để giao cho H thì bị lực lượng công an phát hiện thu giữ. Đối với số thuốc lá thu giữ của Dương Văn H thì ngoài 300 bao thuốc lá hiệu Jet mua của S thì H còn mua của một đối tượng tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) tại ấp T, xã Q, huyện T với số lượng 1.000 bao thuốc lá hiệu Jet và 300 bao thuốc lá hiệu Hero với tổng số tiền khoảng 23.480.000 đồng.

Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Dương Văn H và Trần Thanh S để điều tra, quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô gắn biển số: 60B7-793.65 thuộc sở hữu của ông Dương Ngọc B (cha ruột Dương Văn H), ông B không biết xe mô tô trên sử dụng vào

việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trả lại xe mô tô trên cho ông B.

- Số tiền 90.000 đồng bị cáo Sơn thu lợi bất chính; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6+ màu xanh, số sim 0933.107.169 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XI promax màu xanh, số sim 0988.107.169 của Trần Thanh S và Dương Văn H sử dụng làm phương tiện phạm tội, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung công.

- Đối với tổng số thuốc lá thu giữ của Dương Văn H và Trần Thanh S là 3.700 bao thuốc lá gồm: 2.850 bao thuốc lá hiệu Jet và 850 bao thuốc lá hiệu Hero, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

Tại cáo trạng số: 60/CT-VKS.TN ngày 25/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố các bị cáo Trần Thanh S và Dương Văn H phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

**** Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phát biểu luận tội:***

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm theo cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Thanh S và Dương Văn H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b, khoản 1 khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Trần Thanh S mức án từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng.

- Bị cáo Dương Văn H mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 (hai mươi tư) đến 30 (ba mươi) tháng.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo 20.000.000đ (hai mươi triệu) đồng.

Xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô gắn biển số: 60B7-793.65 thuộc sở hữu của ông Dương Ngọc B (cha ruột Dương Văn H), ông B không biết xe mô tô trên sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trả lại xe mô tô trên cho ông B.

- Số tiền 90.000 đồng bị cáo S thu lợi bất chính; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6+ màu xanh, số sim 0933.107.169 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XI promax màu xanh, số sim 0988.107.169 của Trần Thanh S và Dương Văn H sử dụng làm phương tiện phạm tội, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung công.

- Đối với tổng số thuốc lá thu giữ của Dương Văn H và Trần Thanh S là 3.700 bao thuốc lá gồm: 2.850 bao thuốc lá hiệu Jet và 850 bao thuốc lá hiệu Hero, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

**** Trình bày của các bị cáo Trần Thanh S và Dương Văn H tại phiên tòa:***
Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, hối hận về hành vi

phạm tội của mình, các bị cáo xin cam kết sẽ chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ để các bị cáo có điều kiện làm ăn lo cho gia đình, sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Dương Ngọc B và người làm chứng ông Trần Văn S mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của Ông B và ông S không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo Trần Thanh S và Dương Văn H tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra đủ căn cứ để xác định:

Vào lúc 20 giờ ngày 24/01/2022, tại ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế-ma túy Công an huyện T phát hiện Dương Văn H đang có hành vi chở 01 thùng carton bên trong có 500 bao thuốc lá hiệu Jet đi tiêu thụ. Kiểm tra nhà H lực lượng công an thu giữ thêm 1.000 bao thuốc lá hiệu Jet và 300 bao thuốc lá hiệu Hero, H khai nhận trong số thuốc lá thu giữ có mua của Trần Thanh S 300 bao thuốc lá hiệu Jet. Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà Trần Thanh S, Công an huyện T thu giữ của Sơn 1.550 bao thuốc lá hiệu Jet và 550 bao thuốc lá hiệu Hero. Như vậy, số thuốc lá bị cấm buôn bán đã thu giữ của bị cáo Trần Thanh S là 2.400 bao và Dương Văn H là 1.600 bao thuốc lá.

Hành vi của các bị cáo Trần Thanh S và Dương Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 60/CT-VKS.TN ngày 25/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo Trần Thanh S và Dương Văn H về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo:

Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án nhận thấy, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo S và bị cáo H đều có vai trò là người thực hành, phạm tội vì mục đích vụ lợi. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với mặt hàng là thuốc lá điều, thuốc lá điều nhập lậu là loại hàng hóa mà Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường, mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, kinh doanh là vi phạm pháp luật. Các bị cáo nhận thức được hành vi buôn bán thuốc lá lậu của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi, thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên vẫn cố tình phạm tội. Trong tình hình hiện nay tình trạng vận chuyển, buôn bán thuốc lá điều nhập lậu vẫn tiếp diễn ra với nhiều phương thức, thủ đoạn tuy không mới nhưng ngày càng tinh vi hơn. Trên thị trường, thuốc lá điều nhập lậu vẫn tràn lan bất chấp các biện pháp quản lý của lực lượng chức năng. Vì vậy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để vừa cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Các bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo H sau khi bị bắt quả tang 500 bao thuốc hiệu Jet đã tự thú và khai nhận về số thuốc lá cất giấu tại nhà riêng. Bị cáo Sơn có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình có cha mẹ già và 02 con nhỏ, thuộc các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, giảm nhẹ cho các bị cáo một phần tương xứng với vai trò, các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giúp các bị cáo cải tạo tốt thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[5] Về quyết định hình phạt:

Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo là người lao động có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận. Nhận thấy, việc không cách ly bị cáo để cải tạo không gây nguy hiểm cho xã hội, do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo, giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giám sát đối với các bị cáo cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự quy định: “...Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...”. Xét cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định.

[7] Về xử lý vật chứng:

01 (một) xe mô tô gắn biển số: 60B7-793.65 thuộc sở hữu của ông Dương Ngọc B (cha ruột Dương Văn H). Ông B không biết xe mô tô trên bị cáo H sử

dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất trả lại xe mô tô trên cho ông B là hợp pháp.

Số tiền 90.000 đồng bị cáo Sơn thu lợi bất chính; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6+ màu xanh, số sim 0933.107.169 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XI proMax màu xanh, số sim 0988.107.169 của Trần Thanh S và Dương Văn H sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung công.

Đối với tổng số thuốc lá điều đã thu giữ của bị cáo Dương Văn H và Trần Thanh S là 3.700 bao thuốc lá gồm: 2.850 bao thuốc lá hiệu Jet và 850 bao thuốc lá hiệu Hero cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo Trần Thanh S và Dương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, khoản 4 Điều 190, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thanh S và Dương Văn H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn H 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Thanh S cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Dương Văn H cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo Trần Thanh S và Dương Văn H mỗi người phải nộp phạt số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 90.000đ (chín mươi nghìn đồng) là số tiền bị cáo S thu lợi bất chính theo Giấy nộp tiền tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - AGRIBANK ngày 27/7/2022.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6+ màu xanh, số sim 0933.107.169 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XI promax màu xanh, số sim 0988.107.169 của Trần Thanh S và Dương Văn H.

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số thuốc lá điều thu giữ của các bị cáo Dương Văn H và Trần Thanh S là 3.700 bao thuốc lá gồm: 2.850 bao thuốc lá hiệu Jet và 850 bao thuốc lá hiệu Hero (đựng trong 08 thùng cattong và được niêm phong).

(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Các bị cáo Trần Thanh S và Dương Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Thanh S và Dương Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên thời hạn kháng cáo 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND T Đồng Nai;
- VKSND T. Đồng Nai;
- CA H. Thống Nhất;
- VKSND H. Thống Nhất;
- Chi cục THADS H. Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Kiều Vân